HỘI CỰU TNXP VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04 /HCTNXPVN	
V/v đề nghị chỉ đạo rà soát, thống kê số liệu về thanh niên xung phong	*Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2017*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 258
Ngày: 18.1.17
Chuyển: PTP

Kính gửi: - Ban Thường vụ Tỉnh Ủy,
- Thường trực UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 06/9/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc tập trung sớm giải quyết dứt điểm các tồn đọng chính sách đối với thanh niên xung phong, ngày 27/12/2016 Chủ tịch Hội Cựu TNXP Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã họp thống nhất quy trình phối hợp thực hiện việc rà soát, thống kê số liệu về TNXP trên toàn quốc, nhằm đánh giá đúng tình hình và xác định chính xác số liệu, làm sơ sở đề xuất Chính phủ có giải pháp giải quyết những vướng mắc trong thực hiện chế độ chính sách đối với TNXP; Hội Cựu TNXP Việt Nam chủ trì, hướng dẫn Hội Cựu TNXP các tỉnh, thành phố thực hiện; thời gian bắt đầu từ tháng 1 đến hết tháng 3 năm 2017.

Để tạo điều kiện cho Hội, Ban liên lạc Cựu TNXP các tỉnh, thành phố thực hiện việc thống kê số liệu về TNXP nhanh, đầy đủ, chính xác, Hội Cựu TNXP Việt Nam đề nghị Thường trực Tỉnh Ủy, Thường trực UBND tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo Sở Nội vụ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Tỉnh Đoàn thanh niên, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố và Ủy ban nhân dân các cấp: rà soát, thống kê, đầy đủ, chính xác số hồ sơ về thực hiện chính sách TNXP còn tồn đọng lưu giữ tại cơ quan, địa phương và số cựu TNXP chưa được lập hồ sơ để giải quyết chế độ, chính sách; đánh giá, thống kê số liệu về kết quả thực hiện các loại chế độ, chính sách đối với TNXP theo từng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Hội Cựu TNXP báo cáo kết quả rà soát, thống kê số liệu về TNXP để đề nghị giải quyết chế độ, chính sách.

Hội Cựu TNXP Việt Nam trân trọng đề nghị Thường trực Tỉnh Ủy, Thường trực UBND các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện giúp đỡ về kinh phí cho đợt rà soát, thống kê này để Hội, Ban liên lạc Cựu TNXP tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ, góp phần giải quyết nhanh các tồn đọng về chế độ, chính sách đối với TNXP theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, vì thời gian còn lại của các Cụ, các cô Bác không còn được lâu nữa.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

HỘI CỰU THANH NIÊN XUNG PHONG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH

Vũ Trọng Kim

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Quốc Phòng;
- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Hội, Ban LL Cựu TNXP các tỉnh, thành phố;
- Lưu VP, Ban CS.

HỘI CỰU TNXP VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06 /HCTNXPVN	
V/v hướng dẫn rà soát, thống kê số liệu về thanh niên xung phong	*Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2017*

Kính gửi: - Hội Cựu TNXP các tỉnh, thành phố
- Ban liên lạc Cựu TNXP các tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Trà Vinh

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 06/9/2016 của Văn phòng chính phủ về giải quyết tồn đọng chính sách đối với Cựu thanh niên xung phong (TNXP), ngày 27/12/2016 Chủ tịch Hội Cựu TNXP Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã làm việc và thông nhất phối hợp tiến hành đợt rà soát, thống kê số liệu về TNXP trên toàn quốc. Hội Cựu TNXP Việt Nam hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Mục đích, yêu cầu:

- Nắm vững tình hình thực hiện chế độ, chính sách đối với TNXP, xác định được những hạn chế và nguyên nhân, số liệu cơ bản để làm sợ sở đề xuất Chính phủ có cơ chế giải quyết những vướng mắc trong thực hiện chế độ chính sách đối với TNXP.

- Quá trình tổ chức thực hiện phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội Cựu TNXP và tổ chức Đoàn thanh niên với cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành liên quan, đảm bảo đánh giá tình hình và thống kê số liệu đầy đủ, chính xác và thống nhất.

2. Nội dung rà soát, thống kê số liệu TNXP bao gồm:

- Báo cáo đánh giá tóm tắt kết quả thực hiện các chế độ, chính sách đối với cựu TNXP từ 31/12/2016 trở về trước, trong đó nêu rõ những tồn tại, nguyên nhân và đề xuất kiến nghị.

- Thống kê số liệu về TNXP theo biểu mẫu gửi kèm.

3. Thời gian thực hiện: Từ tháng 1 đến hết tháng 3 năm 2017.

4. Tổ chức thực hiện:

- Hội, Ban liên lạc Cựu TNXP các tỉnh, thành phố chủ trì, phối hợp với Tỉnh Đoàn thanh niên, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh lập kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn Hội Cựu TNXP cấp huyện và cấp xã triển khai thực hiện.

- Hội Cựu TNXP phối hợp với Tỉnh Đoàn lập Báo cáo kết quả đợt rà soát, thống kê số liệu TNXP và tổ chức báo cáo, xin ý kiến thống nhất của Thường

trực UBND tỉnh và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

- Sau khi só ý kiến thống nhất của các cơ quan, Hội Cựu TNXP gửi báo cáo về Hội Cựu TNXP Việt Nam trước ngày 31/3/2017 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Địa chỉ gửi văn bản và file báo cáo, biểu thống kê số liệu: Hội Cựu TNXP Việt Nam , số 1 Tôn Thất Thuyết, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; tnxpvietnam@gmail.com.

Hội Cựu TNXP Việt Nam đề nghị Hội, Ban liên lạc Cựu TNXP các tỉnh, thành phố khẩn trương triển khai thực hiện.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Vũ Trọng Kim

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Lưu VP, Ban CS.

HỘI CỰU THANH NIÊN XUNG PHONG
TỈNH (thành phố).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU THỐNG KÊ
SỐ LƯỢNG TNXP VÀ TỔ CHỨC HỘI CỰU TNXP
(Dùng cho cấp tỉnh, cấp huyện)

Số TT	Tỉnh, thành Hội	Số lượng TNXP						Tổ chức Hội		
		Tổng số	Chống Pháp	Xây dựng CNXH 1955 -1964	Chống Mỹ	Bảo vệ biên giới, giúp Lào, Campuchia	Xây dựng kinh tế sau 1975	Tổng số hội viên	Số Hội cấp huyện	Số Hội cấp xã

....., ngày...../...../.....
(ký tên, đóng dấu)

HỘI CỰU THANH NIÊN XUNG
TỈNH (thành phố).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU THỐNG KÊ
VỀ CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI THANH NIÊN XUNG PHONG
(Dùng cho cấp tỉnh, cấp huyện)

Số TT	Chế độ, chính sách		Tổng số đối tượng	Đã được hưởng chế độ			Chưa được giải quyết chế độ				
				Tổng số	Có giấy tờ gốc	Không có giấy tờ gốc	Tổng số	Đã lập hồ sơ		Chưa lập hồ sơ	
								Có giấy tờ gốc	Không có giấy tờ	Có giấy tờ gốc	Không có giấy tờ
1	Liệt sĩ	Trước 1999									
		QĐ 104									
		NĐ 31, TT 28									
		Cộng									
2	Thương binh	Trước 1999									
		QĐ 104									
		NĐ 31, TT 28									
		Cộng									
3	Nhiễm chất độc hóa học	TNXP									
		Con đẻ									
		Cộng									
4	Bảo hiểm y tế	QĐ 290									
		QĐ 170									
		QĐ 62									
		Cộng									
5	Trợ cấp mai táng phí	QĐ 290									
		QĐ 170									
		QĐ 62									
		Cộng									
6	Trợ cấp 1 lần	QĐ 104									
		QĐ 40									
		QĐ 62									
		Cộng									
7	Trợ cấp hàng tháng	QĐ 104									
		QĐ 40									
		Cộng									

Ghi chú
- NĐ31 (Nghị định số 31/2013/NĐ-CP)
- QĐ104 (Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg)
- QĐ290 (Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg)
- QĐ179 (Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg)
- QĐ40 (Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg)
- QĐ62 (Quyết định số 62/2005/QĐ-TTg)
- TT28 (Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP)

....., ngày...../...../.....
(ký, đóng dấu)

HỘI CỰU THANH NIÊN XUNG PHONG
Xã, phường, thị trấn.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TNXP ĐÃ ĐƯỢC GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

(Dùng cho cấp xã)

Số TT	Họ và Tên	Chế độ, chính sách																		
		Liệt sĩ			Thương binh			Nhiễm CĐHH		Trợ cấp 1 lần			Trợ cấp hàng		Bảo hiểm y tế			Mai táng phí		
		Trước 1999	QĐ104	NĐ31, TT28	Trước 1999	QĐ104	NĐ31, TT28	TNXP	Con đẻ	QĐ104	QĐ40	QĐ62	QĐ104	QĐ40	QĐ290	QĐ170	QĐ62	QĐ290	QĐ170	QĐ62

....., ngày...../...../.....
(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú

1 Đánh dấu (X) vào chế độ, chính sách đã được giải quyết

2 Các từ viết tắt

- NĐ31 (Nghị định số 31/2013/NĐ-CP)
- QĐ104 (Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg)
- QĐ290 (Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg)
- QĐ179 (Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg)
- QĐ40 (Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg)
- QĐ62 (Quyết định số 62/2005/QĐ-TTg)
- TT28 (Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP)

3 Danh sách lưu ở cấp huyện

HỘI CỰU THANH NIÊN XUNG PHONG
Xã, phường, thị trấn.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TNXP CHƯA ĐƯỢC GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

(Dùng cho cấp xã)

Số TT	Họ và Tên	Chế độ, chính sách																		
		Liệt sĩ			Thương binh			Nhiễm CĐHH		Trợ cấp 1 lần			Trợ cấp hàng		Bảo hiểm y tế			Mai táng phí		
		Trước 1999	QĐ104	NĐ31, TT28	Trước 1999	QĐ104	NĐ31, TT28	TNXP	Con đẻ	QĐ104	QĐ40	QĐ62	QĐ104	QĐ40	QĐ290	QĐ170	QĐ62	QĐ290	QĐ170	QĐ62

....., ngày...../...../.....
(ký tên, đóng dấu)

Ghi chú

1 Đánh dấu (X) vào chế độ, chính sách chưa được giải quyết

2 Các từ viết tắt

- NĐ31 (Nghị định số 31/2013/NĐ-CP)
- QĐ104 (Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg)
- QĐ290 (Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg)
- QĐ179 (Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg)
- QĐ40 (Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg)
- QĐ62 (Quyết định số 62/2005/QĐ-TTg)
- TT28 (Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP)

3 Danh sách lưu ở cấp huyện